



SINCE 1989

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN
SAIGON PLANT PROTECTION JOINT STOCK COMPANY



BÁO CÁO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

2019



Tp. Hồ Chí Minh, tháng 4 năm 2019

THÔNG BÁO

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 **CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN**

Kính gửi: Quý cổ đông CTCP Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý Cổ đông đến tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của CTCP Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn với nội dung như sau:

1. Thời gian và địa điểm:

- Thời gian: **08h00, ngày 19 tháng 4 năm 2019.**
- Địa điểm: **Văn phòng Công ty Cổ Phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn**
Khu phố 1, Nguyễn Văn Quỳ, P.Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. HCM

2. Điều kiện tham dự Đại hội:

- Tất cả các cổ đông sở hữu chứng khoán của Công Ty Cổ Phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn theo danh sách cổ đông chốt ngày 22/3/2019 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh cung cấp.
- Trường hợp cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự. Việc ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản đúng theo quy định của Công ty.

3. Nội dung Đại hội:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, kế hoạch kinh doanh năm 2019.
- Báo cáo thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2019 của Ban điều hành.
- Báo cáo hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát.
- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018 & kế hoạch năm 2019.
- Tờ trình thù lao HĐQT và BKS năm 2018 & kế hoạch năm 2019.
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán BCTC năm 2019.
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

4. Tài liệu dự họp Đại hội:

- Thư mời họp; Giấy xác nhận tham dự/ ủy quyền tham dự Đại hội;
- Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 sẽ được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: www.spchcmc.vn từ ngày 04/4/2019.

5. **Đăng ký tham dự Đại hội:**

- Để cho việc tổ chức Đại hội được chu đáo, rất mong Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội (theo mẫu gửi kèm trong thư mời hoặc trong tài liệu Đại hội đăng tải trên website www.spchcmc.vn) đến Công ty trước 16h30 ngày 16/4/2019 theo địa chỉ:

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN

KP1, Nguyễn Văn Quỳ, P.Tân Thuận Đông, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: 028. 38733666 - 136 gặp ông Hà Ngọc Quốc Vương - Fax: 028. 38733003

Email: quocvuong@spchcmc.vn

Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội, vui lòng có mặt đúng giờ và mang theo **Thư mời họp, bản chính Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội (nếu có), CMND/Hộ chiếu** để đăng ký tư cách cổ đông tham dự đại hội.

Trân trọng kính mời.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2019

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ THỊ PHƯƠNG



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Thời gian : 8h00, Thứ sáu, ngày 19/4/2019

Địa điểm : Hội trường Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn

I.	Thủ tục khai mạc	Thời gian
1.	Cổ đông nhận tài liệu, phiếu biểu quyết	8h00-8h30
2.	Tuyên bố lý do – Giới thiệu thành phần tham dự	8h30-8h35
3.	Báo cáo kết quả kiểm tra cổ đông tham dự đại hội	8h35-8h40
4.	Thông qua thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội	8h40-8h50
5.	Giới thiệu và biểu quyết thông qua	8h50-9h00
	– Thành phần Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu	
	– Nội dung Chương trình Đại hội	
II.	Nội dung đại hội	
1.	Phát biểu khai mạc đại hội – Chủ tịch HĐQT	9h00-9h05
2.	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, kế hoạch kinh doanh năm 2019	9h05-9h15
3.	Báo cáo thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2019 của BDH	9h15-9h25
4.	Báo cáo hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của BKS	9h25-9h35
5.	Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018 & KH 2019	9h35-9h45
6.	Tờ trình thù lao HĐQT và BKS năm 2018 & KH 2019	9h45-9h55
7.	Trình bày các tờ trình khác và thảo luận biểu quyết	9h55-10h30
	Nghĩ Giải lao (kiểm phiếu)	10h30-11h00
8.	Đại biểu cấp trên phát biểu ý kiến	11h00-11h10
9.	Công bố kết quả biểu quyết	11h10-11h15
10.	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội	11h15-11h25
11.	Phát biểu tổng kết và bế mạc Đại hội	11h25-11h30



GIẤY XÁC NHẬN

THAM DỰ/ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn

- Tên cổ đông:
- CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD cấp ngày tại
- Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
- Địa chỉ liên hệ: Điện thoại:
- Tổng số cổ phần sở hữu ⁽¹⁾:

Căn cứ vào Thư mời tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công Ty Cổ Phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn, tôi xin xác nhận việc tham dự Đại hội như sau:

1. Trực tiếp tham dự (Vui lòng đánh dấu chéo (x) vào ô)

2. Không tham dự Đại hội và ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây:

- Họ tên:
- Số CMND/Hộ chiếu: cấp ngày tại

Hoặc ủy quyền cho:

Một trong các Thành viên Hội đồng quản trị hoặc các thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn có tên sau đây (Vui lòng đánh dấu chéo (x) vào Thành viên Quý cổ đông ủy quyền):

- | | |
|--|------------------------------|
| <input type="checkbox"/> Bà Lê Thị Phương | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| <input type="checkbox"/> Ông Nguyễn Quốc Dũng | Thành viên Hội đồng quản trị |
| <input type="checkbox"/> Bà Nguyễn Thị Thúy | Thành viên Hội đồng quản trị |
| <input type="checkbox"/> Ông Đặng Thanh Cường | Thành viên Hội đồng quản trị |
| <input type="checkbox"/> Ông Nguyễn Nhật Thông | Thành viên Hội đồng quản trị |
|
 | |
| <input type="checkbox"/> Ông Trần Đình Vũ | Trưởng Ban kiểm soát |
| <input type="checkbox"/> Bà Lương Thanh Huyền | Thành viên Ban Kiểm soát |
| <input type="checkbox"/> Bà Mai Thị Lệ Khuyên | Thành viên Ban Kiểm soát |

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền tham dự và bầu cử, biểu quyết toàn bộ các vấn đề nêu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công Ty Cổ phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công Ty Cổ Phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ khiếu nại, kiện cáo gì đối với Công ty.

Người được ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người tham dự/Người ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là cổ đông pháp nhân)

Lưu ý:

- ⁽¹⁾ Số lượng cổ phần sở hữu của cổ đông theo danh sách tại ngày chốt 22/3/2019.
- Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền cho một người.
- Cổ đông vui lòng điền đầy đủ họ tên, số CMND, nơi cấp và ngày cấp của người được ủy quyền.
- Vui lòng fax hoặc gửi thư, email xác nhận tham dự/ủy quyền về Văn Phòng Công ty Cổ phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn theo địa chỉ sau:

Khu Phố 1, Nguyễn Văn Quỳ, P.Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. HCM
Điện thoại: 028. 38733666 – Ext 136 Fax: 028. 38733003
Email: quocvuong@spchcmc.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2019

QUY ĐỊNH THẺ LỆ LÀM VIỆC
BIỂU QUYẾT, BẦU CỬ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn.

Thẻ lệ làm việc, biểu quyết, thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn theo quy tắc và thẻ lệ sau đây:

I. MỤC TIÊU

- Đảm bảo việc tuân thủ theo đúng các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông.

II. THẺ LỆ LÀM VIỆC, BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

1. Khi tiến hành đăng ký tham dự Đại hội, Ban tổ chức sẽ cấp cho cổ đông hoặc các đại diện theo ủy quyền hợp lệ Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết. Trên mỗi Phiếu biểu quyết sẽ có đầy đủ các thông tin: họ tên, mã số cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội cần biểu quyết thông qua. Trên mỗi Thẻ biểu quyết chỉ ghi các thông tin: họ tên, mã số cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Tất cả các cổ đông hoặc đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.
4. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa điều khiển cuộc họp. Các đại biểu và nhà đầu tư tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ. Chủ tọa và Thư ký họp Đại hội cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số dự họp.
5. Đối với các nội dung: Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu; Thẻ lệ làm việc, biểu quyết tại Đại hội; Chương trình làm việc của Đại hội; số lượng và Danh sách ứng cử viên bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Biên bản Đại hội và một số nội dung thảo luận phát sinh ngay tại Đại hội cần thống nhất trước sẽ được biểu quyết thông qua Thẻ biểu quyết. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.
6. Cổ đông biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết tại Mục 5) bằng cách đánh dấu chéo (X) vào ô

Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Phiếu biểu quyết.

7. Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác... khi không được Chủ tọa yêu cầu; phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn. Phiếu biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với một nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.
8. Trong một Phiếu biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.
9. Trường hợp cổ đông biểu quyết nhằm hoặc Phiếu biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Phiếu biểu quyết mới và phải nộp lại Phiếu biểu quyết cũ.
10. Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do khác không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại Phiếu biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về. Nếu cổ đông không gửi lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu xem như cổ đông đó không có ý kiến đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.
11. Thời gian bỏ phiếu được tính từ khi Chủ tọa hoặc Trưởng ban kiểm phiếu thông báo bắt đầu bỏ phiếu cho đến khi không còn cổ đông/đại diện cổ đông nào bỏ phiếu vào thùng phiếu.
12. Tổ chức kiểm phiếu: Việc kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu thực hiện bằng cách trực tiếp đếm số Thẻ biểu quyết. Ban kiểm phiếu sẽ đếm số Thẻ tán thành trước, sau đó đếm số thẻ phản đối và sau cùng đếm số thẻ không ý kiến và báo cáo Đại hội.
13. Thông qua quyết định:
Quyết định của đại hội đồng cổ đông chỉ được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
Trường hợp thông qua quyết định về việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
14. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký đoàn ghi chép đầy đủ vào Biên bản cuộc họp. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông qua trước khi bế mạc.

Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

III. HIỆU LỰC THI HÀNH

Quy định này được xin ý kiến thông qua tại Đại hội và có hiệu lực thi hành đối với tất cả các cổ đông tham dự Đại hội.



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO CÔNG TÁC NĂM 2018 & KẾ HOẠCH NĂM 2019 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông – Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn.

Hội đồng Quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về công tác Quản trị và điều hành năm 2018 - Phương hướng và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị (HĐQT) năm 2019 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018:

1. Về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

Năm 2018, trong bối cảnh các doanh nghiệp thuộc bảo vệ thực vật gặp nhiều khó khăn do nhà nước loại bỏ một số hoạt chất ra khỏi danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sản xuất kinh doanh tại Việt Nam, theo đó Công ty SPC cũng đã chịu ảnh hưởng khá nặng nề.

Tuy nhiên, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã có những quyết sách, chủ trương thay đổi kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế, cùng với sự nỗ lực vượt bậc của tập thể cán bộ nhân viên Công ty, năm 2018 Công ty đã hoàn thành khá tốt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao, chi tiết như sau:

- Tổng doanh thu hợp nhất: thực hiện 1.242 tỷ, đạt 100,4% so với kế hoạch và đạt 101% so với thực hiện cùng kỳ năm trước.
- Lợi nhuận trước thuế: thực hiện 49,8 tỷ, đạt 97% so với kế hoạch và đạt 97% so với thực hiện cùng kỳ năm trước.
- Lợi nhuận sau thuế: thực hiện 39,1 tỷ, đạt 100,6% so với kế hoạch và đạt 101% so với thực hiện cùng kỳ năm trước.

Số liệu tài chính năm 2018 sau khi đã hợp nhất Công ty CP Thương Mại Mộc Hóa (MJC):

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Đơn vị tính: VND
			Tỷ lệ TH/KH
Doanh thu thuần (hợp nhất)	1.236.000.000.000	1.241.135.286.191	100,4%
Lợi nhuận trước thuế	51.310.850.000	49.763.135.530	97%
Lợi nhuận sau thuế	38.899.950.000	39.144.001.172	100,6%
Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS)	3.694	3.785	102,5%

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán



Số liệu tài chính năm 2018 chưa hợp nhất Công ty MJC như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Đơn vị tính: VND
			Tỷ lệ TH/KH
Doanh thu thuần (hợp nhất)	950.000.000.000	1.014.234.329.972	107%
Lợi nhuận trước thuế	48.110.850.000	49.398.194.135	103%
Lợi nhuận sau thuế	36.499.950.000	38.882.240.104	106%
Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS)	3.466	3.692	106%

2. Các hoạt động của HĐQT trong năm 2018:

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, năm 2018 vừa qua, HĐQT đã làm tốt các công việc trong phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, công khai và minh bạch. Bên cạnh đó, HĐQT cũng đã đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động điều hành, đảm bảo sự cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, của cổ đông, đối tác, cộng đồng và quyền lợi của người lao động; đồng thời củng cố nền tảng vững chắc cho sự phát triển lâu dài của Công ty.

Ngoài ra, HĐQT cũng đã phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong các hoạt động nhằm đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty; đồng thời đảm bảo sự tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật trong hoạt động của Công ty.

Năm 2018, HĐQT duy trì đầy đủ các cuộc họp định kỳ theo qui định và các cuộc họp đột xuất theo yêu cầu công việc. Các cuộc họp được tổ chức theo đúng qui định; các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều nhận được sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT và sự đồng thuận rất lớn của người lao động trong toàn Công ty, theo đó HĐQT đã thông qua một số nội dung chính như sau:

- Triển khai và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng qui định.
- Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh hàng quý, đánh giá hiệu quả điều hành của Ban giám đốc, hoạt động Ban kiểm soát, những tồn tại chưa giải quyết được.
- Xem xét và thông qua các tờ trình, đề xuất của Ban điều hành nhằm hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị được thuận lợi, hiệu quả.
- Cùng Ban điều hành giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

(đính kèm danh mục Biên bản họp, Nghị quyết của HĐQT trong năm 2018).

3. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT:

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị theo đúng kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua với tổng thù lao là 144.000.000 đồng (không bao gồm lương chuyên trách). Chi tiết cho từng thành viên HĐQT như sau:

- Chủ tịch hội đồng quản trị: hưởng lương chuyên trách (36 triệu đồng/tháng, căn cứ theo hiệu quả hoạt động kinh doanh hàng tháng)
- Thành viên hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng

4. Kết quả giám sát đối với Ban điều hành:

Căn cứ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, HĐQT đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty thông qua các cuộc

hợp định kỳ tháng, hoặc hợp bất thường trong trường hợp có công việc quan trọng, khẩn cấp cần giải quyết.

Các nội dung giám sát có chương trình chuyên đề cụ thể:

- Giám sát việc đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý.
- Giám sát xử lý nợ phải thu, giám sát chất lượng hàng tồn kho thông qua việc thành lập các tổ công tác nhằm xử lý trực tiếp và kịp thời các vấn đề phát sinh và tồn đọng.
- Giám sát việc thu chi tài chính.
- Giám sát việc thực hiện Quy chế của Ban điều hành. v.v...

Trong năm qua, Ban điều hành thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình hoạt động trong các các cuộc họp định kỳ hàng quý của HĐQT. Với tinh thần trách nhiệm cao, Ban điều hành đã chủ động các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế trên cơ sở nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT giao.

5. Nhận xét đánh giá:

Nhìn chung, trong năm 2018, chất lượng hoạt động của HĐQT ngày càng được nâng cao trên cơ sở phát huy tối đa trí tuệ tập thể, tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, dân chủ và sự đồng thuận của các thành viên HĐQT.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019:

1. Mục tiêu chủ yếu năm 2019:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	
	Chưa hợp nhất MJC	Sau khi hợp nhất MJC
Doanh thu thuần	950.000.000.000	1.236.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế	46.700.000.000	49.800.000.000
Lợi nhuận sau thuế	37.300.000.000	39.800.000.000
Tỷ lệ chi trả cổ tức	17%	17%

2. Giải pháp thực hiện:

Tập trung trong công tác đăng ký, phát triển sản phẩm mới nhằm thay thế sản phẩm bị cấm kinh doanh theo qui định của nhà nước, đồng thời mở rộng ngành nghề kinh doanh như kinh doanh phân bón lá dạng nước, phân hữu cơ vi sinh, các sản phẩm phục vụ nông nghiệp đô thị, ...

Tiếp tục củng cố bộ sản phẩm chiến lược, các sản phẩm có kỹ thuật cao thân thiện với môi trường nhằm tạo sự khác biệt, nâng cao năng lực cạnh tranh, khai thác các thị trường tiềm năng còn bỏ ngỏ.

Kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất để giảm giá thành sản phẩm và tăng tính năng cạnh tranh của sản phẩm; đẩy mạnh công tác đầu tư, nâng cấp máy móc thiết bị sản xuất nhằm tạo động lực tăng năng suất sản xuất, đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường.

Thực hiện các giải pháp quản lý an toàn tài chính; tối đa hóa việc sử dụng vốn; ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản trị tài chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ 4.0 vào công tác quản lý kinh doanh nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của nhân viên.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, tổ chức các sự kiện như chương trình bốc thăm trúng thưởng, đồng hành cùng SPC, hội thảo thương mại kết hợp du lịch nghỉ dưỡng, ... Ngoài ra, tăng cường phát triển hệ thống phân phối, đặc biệt là thị trường Campuchia và Myanmar để giải quyết bài toán tăng trưởng, đồng thời thăm dò và mở rộng thị trường tại Thái Lan nhằm tăng giá trị xuất khẩu, bổ sung phần doanh số thiếu hụt do sản phẩm bị cấm kinh doanh.

3223
GTY
HÁN
HỮC V
TÓN
Ồ CHỈ V

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao bằng chính sách đào tạo phù hợp cùng với việc phân công, bố trí công việc hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả quản trị nguồn nhân lực của đơn vị. Trẻ hoá cán bộ lãnh đạo và quản lý. Tập hợp các cán bộ lớn tuổi, có chuyên môn cao, nhiều kinh nghiệm tạo thành một đội ngũ chuyên gia để hỗ trợ cho cán bộ lãnh đạo trẻ.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018 và phương hướng hoạt động cho năm 2019, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng kính chào!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ THỊ PHƯƠNG

STT	SỐ VĂN BẢN	NGÀY	TRÍCH YẾU
1	02/NQ-BVTVSG-HĐQT	09/02/2018	NQ Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018
2	03/NQ-BVTVSG-HĐQT	05/03/2018	NQ Trích lập quỹ tiền lương dự phòng 2018
3	04/NQ-BVTVSG-HĐQT	06/03/2018	Thảo luận các nội dung trình ĐHCĐ 2018
4	06/NQ-BVTVSG-HĐQT	21/03/2018	Thông qua nhân sự và chương trình ĐHCĐ và các nội dung trình ĐHCĐ 2018
5	08/NQ-ĐHCĐ	07/04/2018	NQ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 (báo cáo công tác 2017 và kế hoạch 2018 và nhiệm kỳ II của HĐQT, báo cáo công tác 2017 và kế hoạch 2018 của BDH, không chuyển nhượng km21, thành lập công ty con tại Myanmar, bổ sung ngành nghề kd 4711, 4719, 4633, 1104, điều chỉnh điều lệ cty, quy chế quản trị, Chi trả thù lao HĐQT, phân phối lợi nhuận, bầu TV HĐQT và BKS 2018-2022, BC của BKS, lựa chọn cty kiểm toán BCTC)
6	10/NQ-BVTVSG-HĐQT	07/04/2018	NQ bầu bà Lê Thị Phượng - chủ tịch HĐQT chuyên trách NK 2018-2022
7	14/NQ-BVTVSG-HĐQT	17/04/2018	NQ thống nhất nội dung ĐHCĐ MJC
8	17/NQ-BVTVSG-HĐQT	27/04/2018	Kết quả SXKD 3 tháng đầu năm 2018, bổ sung chi phí các hạng mục đi kèm máy đóng gói 3 biên, phân bổ quỹ thưởng BDH 2017, phát sinh 8 ram dốc thuộc dự án nhà kho 36x78...
9	18/NQ-BVTVSG-HĐQT	05/06/2018	NQ Miễn nhiệm chức danh GĐCN Nghệ An đối với ông Nguyễn Minh Tuyên Bổ nhiệm Lê Việt Anh - Quyền GĐCN Nghệ An
10	25/NQ-BVTVSG-HĐQT	05/07/2018	Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và ước thực hiện 6 tháng cuối năm 2018, kế hoạch lao động tiền lương 2018, lựa chọn kiểm toán độc lập 2018 (AISC), hạn mức tín dụng các ngân hàng 2018...
11	21/NQ-BVTVSG-HĐQT	05/07/2018	NQ Vay vốn ngân hàng Nông nghiệp
12	24/NQ-BVTVSG-HĐQT	09/07/2018	NQ Chi trả cổ tức đợt cuối 2017 (10%)
13	28/NQ-BVTVSG-HĐQT	07/08/2018	Chấm dứt hoạt động CN Long An, đầu tư máy bơm màng và phụ kiện, sửa chữa mái tole nhà kho bao bì, điều chỉnh giá máy dán nhãn hồ, đầu tư đường nội bộ xung quanh nhà kho, đầu tư máy dán nhãn decal chai vuông...
14	31/NQ-BVTVSG-HĐQT	17/09/2018	Báo cáo thực hiện ds 2017-2018, đầu tư công nghệ 4.0, chưa đầu tư 01 xe bán tải SPC Lào, KH chi phí 2018 SPC Lào...
15	33/NQ-BVTVSG-HĐQT	10/12/2018	Miễn nhiệm chức danh Trưởng phòng KDTT đối với ông Trần Đình Mẫn Phân công ông Hà Quý Mai Phụ trách chung P.KDTT
16	34/NQ-BVTVSG-HĐQT	10/12/2018	Miễn nhiệm chức danh Trưởng VPĐD Sơn La đối với ông Nguyễn Danh Quân và bổ nhiệm ông Nguyễn Hữu Lộc.
17	36/NQ-BVTVSG-HĐQT	14/12/2018	Điều chỉnh chi phí đầu tư xe ô tô CPC, điều chỉnh tăng giá gói thầu phòng thí nghiệm, KHĐT 2019, bán phế liệu 8 MMTB để nghị thanh lý còn lại của Lào..

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2019

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông – Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn.

Ban điều hành báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, chi tiết như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018:

1. Đặc điểm, tình hình chung:

Trong năm qua, do tác động của việc cấm kinh doanh một số sản phẩm theo qui định của Cục Bảo vệ thực vật đã gây nên sự xáo trộn về giá bán ở kênh phân phối, các đơn vị cùng ngành liên tục bán phá giá để đẩy số lượng lớn sản phẩm cấm còn tồn kho do đó đã ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả kinh doanh của đơn vị.

Bên cạnh đó, giá các loại nông sản thường xuyên bấp bênh, thị trường gạo xuất khẩu bị thu hẹp trong khi đó giá vật tư nông nghiệp ngày càng tăng nên mức tiêu thụ thuốc bảo vệ thực vật giảm rõ rệt.

Tuy nhiên, với sự nỗ lực vượt bậc của tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã kiên trì xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường bằng chất lượng sản phẩm và chữ tín trong hoạt động kinh doanh, đáp ứng tối đa những yêu cầu của khách hàng và thị trường đang từng ngày không ngừng thay đổi. Nhờ vậy, Công ty vẫn tiếp tục ổn định hoạt động và hoàn thành khá tốt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao trong năm 2018.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

- Giá trị sản xuất (theo giá CEĐ 94): thực hiện 723,5 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch năm và đạt 100,5% so với cùng kỳ năm trước.
- Doanh thu hợp nhất: thực hiện 1.242 tỷ, đạt 100,4% so với kế hoạch và đạt 101% so với thực hiện cùng kỳ năm trước.
- Lợi nhuận sau thuế: thực hiện 39,1 tỷ, đạt 100,6% so với kế hoạch và đạt 101% so với thực hiện cùng kỳ năm trước.
- Thu nhập người lao động: đạt 100,7% kế hoạch và đạt 104,4% so với cùng kỳ năm trước.

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2017	Năm 2018			
				Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH	2018//2017
1	Giá trị sản xuất (giá CEĐ 94)	1.000 đ	719,811,672	716,700,000	723,596,179	101.0%	100.5%
2	Sản lượng	Tấn	14,380	13,569	13,700	101.0%	95.3%
3	Tổng doanh thu hợp nhất	1.000 đ	1,229,075,595	1,236,000,000	1,241,135,286	100.4%	101.0%
4	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	51,288,217	51,310,850	49,763,135	97.0%	97.0%
5	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	38,717,219	38,899,950	39,144,001	100.6%	101.1%
6	Tỷ suất LNST/Vốn góp CSH	%	36.77%	37.00%	37.17%	100.5%	101.1%



Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2017	Năm 2018			
				Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH	2018// 2017
7	Nộp ngân sách	1.000 đ	53,050,000	43,000,000	45,234,438	105.2%	85.3%
8	Tổng quỹ lương	1.000 đ	75,939,481	76,382,794	76,512,921	100.2%	100.8%
9	Lao động bình quân	người	526	531	531	100.0%	101.0%
10	Thu nhập bình quân/tháng	đ/người	12,246,000	12,700,000	12,786,598	100.7%	104.4%

(Nguồn số liệu: căn cứ BCTC năm 2018 đã được kiểm toán)

3. Về tiến độ thực hiện các dự án đầu tư:

Chuyển nhượng dự án đầu tư tại Lào: Công ty hoàn tất chuyển nhượng dự án, máy móc thiết bị nông nghiệp tại Lào với tổng giá trị thu hồi khoảng 18 tỷ đồng (tổng giá trị thu hồi dự án Lào theo Nghị quyết ĐHCĐ 2014 tối thiểu là 16,5 tỷ đồng). Riêng dự án Trung tâm thương mại tại KM21 Công ty đang trình xin ý kiến Ủy ban nhân dân thành phố giữ lại để làm văn phòng chi nhánh SPC Lào.

Về dự án đầu tư xây dựng: đã thực hiện xong dự án xây dựng Nhà kho 36 x 78 m và đưa vào sử dụng trong tháng 6/2018. Hoàn tất dự án di dời phòng KCS và cải tạo phòng kỹ thuật tại XNHP; Đang triển khai chào thầu dự án Khu nhà vệ sinh và cải tạo Hội trường tại XNHP với giá trị đầu tư khoảng 3 tỷ đồng, dự kiến hoàn thành trước tháng 6/2019.

Về đầu tư mua sắm máy móc thiết bị: Thực hiện cải tạo nâng cấp 01 dàn máy ra chai thuốc nước tự động qui cách nhỏ giúp tăng 50% năng suất sản xuất; Cải tạo 01 hệ thống ra chai thuốc nước từ 6 vòi lên 10 vòi; Chế tạo thành công xe lọc thuốc giúp xử lý hàng cận, vốn cục được thuận lợi hơn; Cải tạo, đầu tư trạm máy nén khí tập trung giúp tiết kiệm chi phí điện, kéo dài tuổi thọ máy móc thiết bị có liên quan.

4. Về nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới:

Công ty đang tập trung đẩy mạnh công tác đăng ký sản phẩm mới và đăng ký bổ sung nhằm thay thế các sản phẩm cũ, các sản phẩm có hoạt chất bị cấm sản xuất nhằm bổ sung danh mục sản phẩm thay thế chất lượng tốt hơn, không ảnh hưởng đến môi trường như: Saikumi 39.75 SC, Osago 80 WG, Broadsafe 200 EC, Clearner 75 WP, Tano 606, 601, Phân hữu cơ Organic Nokayo, Yukimoto, SPC-K, Cal, MKP, ...

Ngoài ra, Công ty đã đăng ký bổ sung 4 đối tượng/cây trồng (Brimgold 200 WP/ rệp sáp bột hồng sần; Comda 250 EC/ rầy xanh/chè; Sago Super 3 GR/ sâu đục thân/mía; Sago Super 3 GR/ bộ hà/khoai lang.), đăng ký mới 7 sản phẩm cho Campuchia, 3 sản phẩm cho Myanmar và 20 sản phẩm cho Lào.

5. Về công tác vận hành nội bộ:

Công ty tiếp tục cơ cấu tổ chức bộ máy từ lãnh đạo đến các phòng, ban theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp. Bên cạnh đó đẩy mạnh công tác đào tạo, tìm kiếm nguồn nhân lực kế thừa nhằm duy trì và đổi mới cơ chế hoạt động của đơn vị;

Đẩy mạnh phát động các phong trào thi đua hoàn thành kế hoạch hàng tháng, quý và cả năm, tổ chức phong trào thi đua tiết kiệm chi phí trên toàn công ty.

6. Về công tác quản lý tài chính:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý nợ, xây dựng hạn mức tín dụng cho từng khách hàng, xiết chặt việc bán hàng cho khách hàng thông qua công cụ hạn mức tín dụng, công nợ quá hạn, ký hợp đồng mua bán đã có hiệu quả trong công tác quản lý công nợ khách hàng, hạn chế được rủi ro tài chính.

Tăng cường giám sát việc áp dụng định mức tồn kho cho từng chi nhánh, khu vực, từng ngành hàng nhằm kiểm soát, tăng vòng quay hàng tồn kho, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của đơn vị.

7. Về công tác phát triển thị trường:

Thường xuyên đánh giá hệ thống phân phối, xây dựng nhiều chương trình khuyến mại, chương trình chăm sóc khách hàng nhằm củng cố mối quan hệ với khách hàng. Tập trung tăng cường phát triển hệ thống phân phối tại thị trường Campuchia, Lào, Myanmar, đồng thời tiến hành thâm nhập thị trường Thái Lan để định hướng trong thời gian tới sẽ tiến hành đăng ký sản phẩm và phát triển kinh doanh tại thị trường này.

Đẩy mạnh phát triển ngành hàng phân bón, các chế phẩm sinh học như phân bón NPK của Công ty KVF, chất bám dính, phân hữu cơ từ rác, phân bón lá, ...nhằm đa dạng hóa ngành nghề, nâng cao hiệu quả hoạt động, bù đắp doanh số các sản phẩm bị cấm.

II. PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:

1. Dự báo một số thuận lợi và khó khăn trong năm 2019:

a) Thuận lợi:

- Công ty có hệ thống phân phối rộng khắp cả nước, công tác quản lý tài chính, marketing phù hợp với mục tiêu, chiến lược kinh doanh cả ngắn và trong dài hạn.
- Các sản phẩm của Công ty đa dạng, chất lượng cao, giá cả hợp lý, cạnh tranh tiếp tục giữ được uy tín đối với nông dân, người tiêu dùng trực tiếp do chất lượng sản phẩm luôn được đảm bảo và mang lại hiệu quả cao cho người tiêu dùng.
- Các khách hàng truyền thống của Công ty vẫn tiếp tục gắn bó với Công ty, chia sẻ khó khăn và kinh nghiệm thị trường, hệ thống phân phối luôn được giữ vững và phát triển. Đến nay hệ thống phân phối trong nước đạt gần 700 đại lý các cấp, 15 chi nhánh kinh doanh cho phép sản phẩm thuốc của SPC có mặt ở mọi miền đất nước.
- SPC nhận được tin nhiệm của các ngân hàng thương mại và các nhà cung cấp đầu vào.
- Luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của lãnh đạo Tổng Công ty cũng như sự hỗ trợ của các cơ quan ban ngành có liên quan (Chi cục BVTV, Trạm khuyến nông, Hiệp hội BVTV, ...)

b) Khó khăn:

- Dự báo trong năm 2019, Cục Bảo vệ thực vật sẽ cấm thêm một số hoạt chất nữa, do đó áp lực về doanh số sẽ rất lớn, kèm theo đó là việc xử lý tồn kho hàng cấm sẽ còn rất nặng nề, ảnh hưởng rất nhiều đến hiệu quả kinh doanh của đơn vị
- Thị trường kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật tiếp tục cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn, các chính sách pháp luật về kinh doanh, đăng ký thuốc bảo vệ thực vật mới ban hành ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tốc độ tăng trưởng ngành thuốc bảo vệ thực vật có xu hướng chậm lại, diện tích đất nông nghiệp trong những năm gần đây có xu hướng giảm. Bên cạnh đó là việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sẽ trở nên thận trọng hơn khi mà các tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm trong nước và quốc tế ngày càng nghiêm ngặt.
- Tình hình cạnh tranh thị trường vẫn diễn ra hết sức gay gắt, các đối thủ cạnh tranh có nguồn vốn tốt đưa ra những chính sách bán hàng hấp dẫn nhằm lôi kéo khách hàng như cấp tín dụng cao cho khách hàng, áp dụng chính sách gửi kho dài hạn, mở rộng hạn thanh toán cho khách hàng, ...do đó buộc Công ty phải đẩy mạnh các chính sách chiết khấu dẫn đến chi phí hoạt động tăng cao.
- Lãi vay ngân hàng tăng cao trong thời gian qua và đang có chiều hướng tăng thêm trong thời gian tới nên sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến hiệu quả kinh doanh của đơn vị do nguồn vốn lưu động chủ yếu sử dụng vốn vay ngân hàng.

2. Kế hoạch kinh doanh và giải pháp thực hiện trong năm 2019:

a) Chỉ tiêu kế hoạch năm 2019:



Stt	Chi tiêu	Đvt	TH 2018	Kế hoạch 2019	
				Chưa hợp nhất MJC	Đã hợp nhất MJC
1	Giá trị sản xuất (giá CD 94)	1.000 đ	723,596,179	723,596,179	723,596,179
2	Sản lượng	Tấn	13,700	13,700	13,700
3	Tổng doanh thu hợp nhất	1.000 đ	1,241,135,286	950,000,000	1,236,000,000
4	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	49,763,135	46,700,000	49,800,000
5	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	39,144,001	37,300,000	39,800,000
6	Tỷ suất LNST/Vốn góp CSH	%	37.17%	35.42%	37.80%
7	Nộp ngân sách	1.000 đ	45,234,438	43,000,000	43,000,000
8	Tổng quỹ lương	1.000 đ	76,512,921	72,695,614	72,695,614
9	Lao động bình quân	người	531	531	531
10	Thu nhập bình quân/tháng	đ/người	12,786,598	12,187,523	12,187,523

b) Giải pháp thực hiện:

- Tập trung xử lý dứt điểm lượng hàng mới cấm còn tồn kho trong năm 2019, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ phải thu thông qua chính sách thu tiền, công cụ hạn mức tín dụng nhằm đảm bảo chỉ tiêu Nợ phải trả/Vốn CSH nằm dưới mức cho phép.
- Đẩy mạnh công tác đăng ký, phát triển sản phẩm mới thay thế sản phẩm bị cấm kinh doanh theo qui định của Cục BVTV, đồng thời mở rộng ngành nghề kinh doanh như kinh doanh phân bón hữu cơ vi sinh, thức ăn gia súc, ...
- Tập trung phát triển và cung ứng ra thị trường các sản phẩm phân bón hữu cơ vi sinh, thuốc trừ sâu bệnh có nguồn gốc sinh học, các sản phẩm có kỹ thuật cao thân thiện với môi trường có hiệu quả cao cho nông dân, cạnh tranh được với các sản phẩm của các công ty khác trong cùng ngành.
- Tinh gọn hệ thống kho bãi thông qua các tổng kho, tiến tới sáp nhập một số chi nhánh nhằm tiết giảm chi phí hoạt động, nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị.
- Tập trung đẩy mạnh phát triển thị trường tại Campuchia, Myanmar và Lào, đồng thời thăm dò và mở rộng thị trường tại Thái Lan nhằm tăng giá trị xuất khẩu, bổ sung phần doanh số thiếu hụt do sản phẩm bị cấm kinh doanh.
- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao bằng chính sách thu hút, đào tạo, phân phối và sử dụng một cách hiệu quả trên cơ sở chủ động qui hoạch, đào tạo, bố trí sử dụng các chức danh then chốt của Công ty.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ 4.0 vào công tác giám sát bán hàng và công tác quản lý nhằm nâng cao năng suất làm việc, tiết kiệm thời gian và chi phí quản lý.
- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua tiết kiệm chi phí và hoàn thành kế hoạch SXKD.

Trên đây là báo cáo tình hình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng năm 2019 của Ban điều hành, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng cảm ơn./.

GIÁM ĐỐC



NGUYỄN QUỐC DŨNG



Số: 13 /BC-BVTVSG-BKS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018 CÔNG TY CP BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN

Kính gửi: - **Đại hội đồng cổ đông**
- **Hội đồng quản trị Công ty CP Bảo vệ Thực vật Sài Gòn**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định của pháp luật.
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin Học TPHCM (AISC).

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về công tác hoạt động trong năm 2018 như sau :

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2018

- Ban kiểm soát thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Giám sát tình hình sử dụng lao động và việc chấp hành các chế độ liên quan đến người lao động theo luật định.
- Phối hợp với Ban KTNB tổ chức các đợt kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh tại các phòng/ban và chi nhánh... Từ đó, báo cáo kiến nghị các giải pháp cho HĐQT và Ban điều hành nhằm ngăn ngừa những rủi ro tiềm ẩn có thể ảnh hưởng đến đơn vị và lợi ích của cổ đông.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, kiểm tra giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo đúng qui định của pháp luật; xem xét tính minh bạch trong quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

- Xem xét mức phí và đánh giá năng lực các đơn vị kiểm toán độc lập. Tư vấn HĐQT trong việc chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin Học TPHCM (AISC) là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty. Vào thời điểm giữa năm và cuối năm, BKS phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập xem xét, kiểm tra báo cáo tài chính của đơn vị đảm bảo tính chính xác và minh bạch.

❖ **Mức thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2018 :**

- ✓ Trưởng Ban kiểm soát : Hưởng lương chuyên trách
- ✓ Thành viên Ban kiểm soát : 2 triệu đồng/tháng.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN TRÊN BCTC NĂM 2018 :

Căn cứ vào Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán và kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn, trên đây là một số chỉ tiêu cơ bản phản ánh tình hình tài sản, nguồn vốn, và kết quả kinh doanh năm 2018 của đơn vị.

	Năm 2017	Năm 2018
1. Công nợ phải thu khách hàng:		
Tổng nợ	199.352.986.389	188.196.099.178
Nợ trong hạn :	116.859.611.978	110.827.288.598
Nợ quá hạn:	82.493.374.411	77.368.810.580
<i>Trong đó :</i>		
- Nợ quá hạn từ 01-30 ngày :	26.550.487.545	26.937.023.155
- Nợ quá hạn từ 31-60 ngày :	11.774.981.946	11.507.087.997
- Nợ quá hạn từ 61-90 ngày :	4.463.081.816	2.951.337.045
- Nợ quá hạn >90 ngày :	39.704.823.104	35.973.362.383
Dự phòng công nợ phải thu khó đòi :	(25.064.407.900)	(26.265.408.831)
2. Hàng tồn kho :		
Giá trị hàng tồn kho :	472.807.673.297	405.146.066.555
<i>Trong đó :</i>		
- Nguyên liệu, vật liệu, CCDC :	228.466.929.226	143.780.459.514
- Thành phẩm, hàng hóa :	244.340.744.571	261.365.607.041
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho :	(20.218.756.005)	(9.942.403.331)
3. Tài sản cố định :		
- Nguyên giá :	136.645.447.845	137.687.706.309
- Hao mòn lũy kế :	(105.570.037.281)	(107.334.165.962)

4. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

Đvt : triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Năm 2018		Tỷ lệ	
			Kế hoạch	Thực hiện	3/1	3/2
		1	2	3	4	5
1	Tổng tài sản	801.786		726.103	91%	
2	Nợ phải trả người bán	596.127		506.329	85%	
3	Vốn chủ sở hữu	205.658		219.773	107%	
4	Hệ số nợ/Vốn CSH (lần)	2,9		2,3		
5	Doanh thu (hợp nhất)	1.229.075	1.236.000	1.241.135	101%	100%
6	Lợi nhuận trước thuế	51.288	51.311	49.763	97%	97%
7	Lợi nhuận sau thuế	38.717	38.900	39.144	101%	101%
8	Tỷ suất LN/Doanh thu	3,2%		3,2%	100%	
9	Tỷ suất LN/VCSH	48,7%	37%	47,3%	97%	128%

*(Nguồn số liệu: căn cứ BCTC năm 2018 đã được kiểm toán
Ghi chú: Doanh thu và lợi nhuận 2018 đã bao gồm số liệu của Công ty cổ phần TM Mộc Hóa)*

⇒ **Đánh giá kết quả thực hiện :**

- Công nợ phải thu khách hàng đến 31/12/2018: 188.196.099.178 đồng, giảm 11,2 tỷ đồng so với cùng thời điểm năm 2017. Trong đó công nợ trong hạn giảm 6 tỷ và công nợ quá hạn giảm 5,2 tỷ so với năm trước
- + Nguyên nhân : Công ty đã ban hành kịp thời nhiều thông báo về xây dựng hạn mức tín dụng đến từng khách hàng, chính sách thu tiền đúng thời điểm và thành lập các tổ công tác hỗ trợ chi nhánh thu hồi công nợ một cách hiệu quả nhất, làm cho công nợ đến cuối năm 2018 giảm đáng kể.
- + Tuy nhiên, công nợ quá hạn vẫn còn ở mức cao, chiếm 41% tổng nợ phải thu. Trong năm 2018 có phát sinh thêm một số công nợ khó đòi sau :
 - o Chi nhánh Tân An : 3.028.276.046 đồng
 - o Chi nhánh Đồng Tháp: 533.088.157 đồng
 - o Chi nhánh Daklak : 420.668.302 đồng
 - o Chi nhánh Bạc Liêu : 285.619.953 đồng

- o Chi nhánh Gia Lai : 265.660.152 đồng
- o Chi nhánh Nghệ An : 186.689.343 đồng
- o Chi nhánh Hà Nội : 142.152.932 đồng
- o Chi nhánh An Giang : 92.043.443 đồng
- o Chi nhánh Cần Thơ : 8.000.000 đồng

Tổng cộng : 4.962.198.328 đồng

+ Nguyên nhân : Tình hình tài chính của khách hàng khó khăn cộng với thời tiết không thuận lợi, giá nông sản bấp bênh làm cho các đại lý khó thu tiền người nông dân để thanh toán đúng hạn cho công ty.

- Công nợ phải thu khó đòi được công ty trích lập dự phòng đầy đủ theo quy định.
- Hàng tồn kho đến 31/12/2018 : 405.146.066.555 đồng, giảm 67 tỷ đồng so với cùng thời điểm năm 2017. Trong đó hàng hóa, thành phẩm tăng 17 tỷ đồng và nguyên liệu, vật liệu giảm 85 tỷ đồng so với năm trước

+ Nguyên nhân : Một số hoạt chất thuốc bảo vệ thực vật bị loại ra khỏi danh mục theo quy định đã được công ty sản xuất và tiêu thụ đáng kể trong năm 2018, đồng thời công ty tiếp tục xây dựng chi tiết kế hoạch nhập khẩu nguyên liệu phù hợp hơn với năng lực sản xuất của nhà máy và thay đổi chiến lược vật tư, bao bì đồng nhất cho sản phẩm nhằm tăng sức cạnh tranh và giảm thiểu tối đa tồn kho, làm cho tồn kho đến cuối năm 2018 giảm nhiều so với thời điểm cùng kỳ năm trước.

- Hàng tồn kho chậm luân chuyển, kém phẩm chất được công ty trích lập dự phòng đầy đủ theo đúng quy định.
- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu ở mức 2,9 lần năm 2017 đã giảm về mức 2,3 lần vào cuối năm 2018.

+ Nguyên nhân: Công nợ phải thu khách hàng và hàng tồn kho giảm nhiều nên công ty có nguồn vốn lưu động tăng thêm, chủ động trong việc thanh toán nợ cho nhà cung cấp và khoản vay các ngân hàng, dẫn đến hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu giảm đáng kể và hệ số này luôn được công ty quan tâm, theo dõi, kiểm soát chặt chẽ.

- Doanh thu năm 2018: 1.229 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch năm và đạt 101% so với thực hiện năm 2017
- Lợi nhuận sau thuế năm 2018: 39,1 tỷ đồng đạt 101% kế hoạch năm và đạt 101% so với thực hiện năm 2017.
- Tỷ suất Lợi nhuận/Doanh thu năm 2018 : đạt 3,2% tương đương so với năm 2017
- Tỷ suất Lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu năm 2018: 47,3% đạt 97% so với năm 2017 và vượt 28% so với kế hoạch đề ra.

III. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2018 :

1. Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2018

Về Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Công ty đã thực hiện với các kết quả như sau :

- Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin Học TPHCM (AISC) thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 theo đúng Nghị quyết.
- Công ty đã sử dụng và trích lập các quỹ đầu tư phát triển, khen thưởng, phúc lợi theo đúng tinh thần của Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Công ty đã tiến hành thông báo và chi trả cổ tức năm 2017 cho các cổ đông theo Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 với tỷ lệ 17%/mệnh giá (1.700 đồng/cổ phiếu)
- Đã chi trả thù lao đầy đủ cho HĐQT và BKS cũng như khen thưởng HĐQT, BKS, BDH theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018
- Công ty đã tiến hành sửa đổi Điều lệ theo nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thông báo đầy đủ kịp thời đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền :
Bổ sung ngành nghề kinh doanh :
+ Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Mã ngành 4711)
+ Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp loại khác (Mã ngành 4719)
+ Bán buôn đồ uống có cồn, bán buôn đồ uống không có cồn (Mã ngành 4633)
+ Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (Mã ngành 4633)

2. Nghị quyết của HĐQT năm 2018

- Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức nhiều phiên họp định kỳ và đã ban hành 17 Nghị quyết về các nội dung : Miễn nhiệm và bổ nhiệm trưởng các phòng/ban và giám đốc chi nhánh, đầu tư mua sắm móc thiết bị, thông qua kế hoạch tài chính – lợi nhuận, thanh lý tài sản máy móc thiết bị tại Lào...
- Các nghị quyết của HĐQT ban hành trong năm 2018 đều được Ban điều hành triển khai thực hiện đầy đủ. Tuy nhiên Nghị quyết số : 04/NQ-BVTVSG-HĐQT ngày 06/03/2018 về việc thành lập công ty con tại Myanmar thì Ban điều hành chưa thực hiện được trong năm 2018

IV. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG

1. Về công tác chung :

- BKS chưa phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của công ty. Hoạt động của công ty là tuân thủ theo pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của công ty và các Nghị quyết của Đại hội cổ đông.
- HĐQT và Ban điều hành đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung, có đầy đủ các thành viên HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát tham gia, có biên bản họp sau khi kết thúc, những cuộc họp lấy ý kiến các thành viên đều được thực hiện theo đúng trình tự, đúng quy chế, và phù hợp với Điều lệ công ty. Các thành viên HĐQT đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các Nghị quyết và quyết định kịp thời để định hướng, chỉ đạo kinh doanh theo đúng các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và quy định của pháp luật.
- Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã ban hành kịp thời các Quy định, các Quy chế và các văn bản mới để áp dụng vào thực tiễn theo quy định của Tổng công ty và phù hợp với luật doanh nghiệp và luật pháp Việt Nam.
- Trong năm 2018 vẫn còn khó khăn do cạnh tranh gay gắt trên thị trường, một số hoạt chất bị loại bỏ ra khỏi danh mục sản xuất kinh doanh, ảnh hưởng rất lớn đến doanh thu của đơn vị, tuy nhiên công ty đã kịp thời đưa ra các chính sách bán hàng phù hợp, nỗ lực tìm kiếm các sản phẩm thay thế, phát động các phong trào thi đua hoàn thành kế hoạch, tiết kiệm chi phí nhằm hoàn thành kế hoạch được giao.

06
NG
PH
TH
GI
HỒ

2. Về công tác đầu tư :

Đvt : đồng

Stt	Đơn vị	Vốn đầu tư	Lợi nhuận/cổ tức nhận trong năm 2018
1	Công ty TNHH Bảo vệ thực vật Sài Gòn tại Campuchia (100%)	1.895.355.000	8.090.956.925
2	Công ty TNHH Bảo vệ thực vật Sài Gòn tại Lào (100%)	19.332.237.752	(2.119.109.331)
3	Công ty Cổ phần Thương mại Mộc Hóa (61,73%)	13.996.036.939	492.840.000

- Trong năm 2018, hoạt động kinh doanh tại Lào chưa hiệu quả, lí do :
 - + Kinh doanh phân bón, thuốc BVTV đạt doanh số còn thấp vì tập quán của người nông dân ít sử dụng thuốc BVTV, phân bón trong nông nghiệp.
 - + TTTM Km21 chưa tạo doanh thu từ cho thuê mặt bằng, kios vì thủ tục xin giữ lại chưa được Sở KH-ĐT thông qua.
- Trong năm 2018, hoạt động kinh doanh của MJC :
 - + Doanh thu : 297.986.574.563 đồng, đạt 108% so với thực hiện năm 2017
 - + Lợi nhuận sau thuế : 261.761.068 đồng, đạt 10% so với thực hiện năm 2017
 - + Lợi nhuận sau thuế năm 2018 giữ lại, không chia cổ tức
- Văn phòng đại diện tại Myanmar : Mặc dù mới đi vào hoạt động nhưng doanh thu tăng đều qua các năm. Doanh thu đạt được năm 2018: 17,1 tỷ đồng và kế hoạch doanh thu năm 2019 là 50 tỷ đồng
- Dự án tại Lào: Chuyển nhượng xong 4/5 dự án nông nghiệp và tiến hành thanh lý 75/75 tài sản là máy móc thiết bị sản xuất nông nghiệp, phương tiện vận chuyển. Tổng giá trị thu hồi dự án đầu tư tại Lào đến thời điểm hiện nay là: 18 tỷ đồng.
- Dự án còn lại: Công ty đang tiến hành các thủ tục để xin giữ lại TTTM Km21 làm văn phòng SPC.Lào kinh doanh thuốc BVTV, phân bón...
- Về dự án đầu tư xây dựng và mua sắm máy móc thiết bị : Đã hoàn thành xong và đưa vào sử dụng kho 36 x 78m trong tháng 06/2018 tại XNHP. Bên cạnh đó, công ty cũng đã đầu tư cải tạo nâng cấp máy đóng gói thuốc cô bột, máy ra chai thuốc nước 10 vôi, máy đóng chai thuốc nước SC...nhằm nâng cao năng lực sản xuất, giảm giá thành sản phẩm.

V. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP GIỮA BKS VỚI HĐQT, BGD :

- Trong năm qua, giữa BKS với HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của Pháp luật, điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ.

- HĐQT tiếp tục giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua.
- Trong năm 2018, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT và Ban điều hành Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã được HĐQT công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành công việc.

VI. CÁC KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT :

- Công nợ phải thu khách hàng của năm 2018 đã giảm so với 2017. Tuy nhiên, công nợ quá hạn vẫn còn cao, ngoài những công nợ khó đòi tồn đọng thì trong năm 2018 có những công nợ khó đòi phát sinh mới. Vì vậy, đề nghị công ty phân công trách nhiệm cụ thể cho các bộ phận, đơn vị có biện pháp xử lý thu hồi những công nợ này, đồng thời tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực bộ phận pháp chế để tích cực tham gia, giải quyết thu hồi những công nợ khó đòi kéo dài.
- Tồn kho cuối năm 2018 đã giảm nhiều so với năm 2017, tuy nhiên hàng hóa và thành phẩm thì lại tăng cao hơn so với năm cũ. Đề nghị công ty tăng cường hơn nữa công tác quản lý hàng tồn kho tại XHNP và các đơn vị chi nhánh, cân đối kế hoạch sản xuất cho phù hợp hơn nữa với tình hình kinh doanh, tìm kiếm đầu ra cho các hàng hóa tồn kho lâu ngày, chậm luân chuyển
- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu cuối năm 2018 mặc dù đã giảm nhiều nhưng vẫn còn ở mức cao. Vì vậy, trong thời gian tới công ty tiếp tục quan tâm chú trọng hơn nữa việc kiểm soát nợ phải trả nhà cung cấp và nợ vay các ngân hàng.
- Tăng cường, hỗ trợ, đưa ra các chính sách phù hợp đối với một số đơn vị chi nhánh thường xuyên không đạt kế hoạch kinh doanh
- Hiện nay, hoạt động của một số chi nhánh chưa đạt, thể hiện ở kết quả doanh thu như : CN Gia Lai, CN Đà Nẵng, CN Nghệ An. Đề nghị công ty có biện pháp hỗ trợ kịp thời. Ngoài ra, công ty đánh giá hoạt động của các chi nhánh dựa vào doanh thu bán hàng đạt được và chi phí phát sinh trực tiếp tại chi nhánh. Do đó, đề nghị công ty xây dựng các tiêu thức phân bổ chi phí phù hợp cho mỗi chi nhánh và có báo cáo đánh giá định kỳ về hiệu quả hoạt động từng chi nhánh. Qua đó giúp cho nhà quản trị xây dựng, định hướng chiến lược kinh doanh hiệu quả hơn.
- Phát triển nguồn nhân lực trẻ, chuyên nghiệp, có đức, có tài để kế thừa và bổ sung kịp thời nhân lực quản trị điều hành nhằm đảm bảo cho sự ổn định và phát triển của đơn vị.
- Tình hình kinh doanh của SPC.Lào vẫn còn khó khăn do tập quán của người nông dân ít sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong nông nghiệp, do đó công ty cần tập trung xây dựng phương án kinh doanh, chiến lược quảng bá phù hợp hơn để phát triển sản phẩm tại thị trường này.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, đăng ký, phát triển sản phẩm mới để thay thế các sản phẩm bị cấm kinh doanh theo qui định của Cục BVTV nhằm bù đắp doanh thu thiếu hụt để hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.
- Tiếp tục đầu tư mua sắm máy móc thiết bị cho Xí nghiệp Hiệp Phước để nâng cao năng suất và giảm thiểu tối đa chi phí, tăng cường năng lực cạnh tranh. Hoàn thiện quy trình quản lý, đào tạo và thu hút được nhiều nhân viên mới có năng lực. Có nhiều chính sách

khuyến khích, hỗ trợ động viên kịp thời cho nhân viên để công ty vẫn hoàn thành kế hoạch trong bối cảnh kinh tế khó khăn.

- Đối với các ngành nghề kinh doanh mới, cần xem xét kết quả của giai đoạn đầu và xây dựng chiến lược, kế hoạch cụ thể cho ngắn hạn, dài hạn;

VII. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2019

- Ban kiểm soát thay mặt cho cổ đông thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trên cơ sở các quy định của pháp luật, điều lệ công ty;
- Kiểm soát, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Kiểm soát tình hình kinh doanh của Công ty, xem xét tiến độ hoạt động của các dự án, tình hình sử dụng nguồn vốn công ty, tình hình quản lý công nợ, hàng hóa tồn kho;
- Kiểm tra việc thực hiện và chấp hành các Quy chế, Quy trình khi mua vật tư, hàng hóa, dịch vụ, quản lý vật tư hàng hóa, công nợ, chi phí và đầu tư của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót. Từ đó đưa ra những kiến nghị, đề xuất với HĐQT và Ban giám đốc
- Kiểm tra công tác kiểm kê, việc ghi chép sổ sách, hạch toán chi phí, lưu trữ chứng từ tại các Phòng/Ban Công ty.
- Phối hợp cùng kiểm toán nội bộ để thực hiện các công việc kiểm tra, kiểm soát tại văn phòng công ty và các chi nhánh nhằm nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra.
- Thẩm định các báo cáo tài chính, đánh giá phân tích tình hình tài chính cũng như việc bảo toàn và phát triển nguồn vốn chủ sở hữu một cách trung thực và khách quan.
- Thông qua chương trình kiểm toán và trực tiếp tham gia quyết toán Báo cáo tài chính hằng năm của Công ty cùng đơn vị kiểm toán độc lập.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng và đại diện cổ đông lớn trong việc tổ chức thực hiện kiểm tra các vấn đề được nêu trong đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có)
- Thực hiện nhiệm vụ khác của Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Trân trọng !

Nơi nhận :

-ĐHĐCĐ ;

-HĐQT/BGD

-Lưu: VT, BKS

TM BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Trần Đình Vũ

Số 14./TTr-BVTVSG-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán
Phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán.
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty CP Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn.

I. Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán:

- Thông qua báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AISC tại báo cáo kiểm toán độc lập số A0718261-HN-CN/AISC-DN3 ký ngày 01/03/2019.
- Thông qua báo cáo tài chính riêng (Công ty Mẹ) năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AISC tại báo cáo kiểm toán độc lập số A0718261-R-CN/AISC-DN3 ký ngày 28/02/2019.

(Đính kèm chi tiết báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán)

II. Phân phối lợi nhuận năm 2018:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty CP Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	46.685.967.721	
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành	7.291.802.661	
3	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1.503.795.358	
4	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	37.890.369.702	
5	Thù lao HĐQT và BKS không kiêm nhiệm	132.000.000	Trừ LNST
6	Thù lao HĐQT và BKS kiêm nhiệm	60.000.000	Hạch toán CP
7	Lợi nhuận để phân phối các quỹ (4) - (5)	37.758.369.702	
8	Trích quỹ đầu tư phát triển (20%)	7.551.673.940	
9	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%)	7.551.673.940	Bao gồm Quỹ thưởng BDH theo nghị định 53
10	Chi trả cổ tức (17% vốn điều lệ)	17.901.000.000	
-	Đợt 1 (7% bằng tiền mặt)	7.371.000.000	Chi ngày 22/04/2019
-	Đợt 2 (10% bằng tiền mặt)	10.530.000.000	Sau ĐHCĐ
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	4.754.021.822	Chờ quyết toán thuế

III. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2019, Hội đồng quản trị thống nhất kính trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	48.110.850.000	
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành	9.622.170.000	
3	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1.988.170.000	
4	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	36.499.950.000	
5	Thù lao HĐQT và BKS không kiêm nhiệm	132.000,000	Trừ LNST
6	Thù lao HĐQT và BKS kiêm nhiệm	60,000,000	Hạch toán CP
7	Lợi nhuận để phân phối các quỹ (4) - (5)	36.367.950.000	
8	Trích quỹ đầu tư phát triển (20%)	7.273.590.000	
9	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%)	7.273.590.000	Bao gồm Quỹ thưởng BDH theo nghị định 53
10	Chi trả cổ tức (17% vốn điều lệ)	17,901,000,000	
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	3.919.770.000	

Việc phân chia lợi nhuận sau thuế sẽ được thực hiện theo Điều 40 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ THỊ PHƯỢNG



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Chi trả thù lao, khen thưởng của HĐQT, BKS

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS như sau:

1. Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018

Năm 2018, Công ty đã thực hiện công tác chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo đúng kế hoạch đã được Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua với tổng số tiền là 192.000.000 đồng, chi tiết như sau:

Tổng thù lao Hội đồng quản trị năm 2018	: 144.000.000 đồng
- Chủ tịch hội đồng quản trị	: hưởng lương chuyên trách
- Thành viên hội đồng quản trị	: 3.000.000 đồng/tháng
Tổng thù lao Ban kiểm soát năm 2018	: 48.000.000 đồng
- Trưởng Ban kiểm soát	: hưởng lương chuyên trách
- Thành viên Ban kiểm soát	: 2.000.000 đồng/tháng

Ngoài ra, năm 2018 Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành đã tích cực chỉ đạo Công ty thực hiện hoàn thành khá tốt kế hoạch đề ra (Lợi nhuận sau thuế đạt 100,6%). Để khích lệ tinh thần và nâng cao hơn nữa trách nhiệm HĐQT, BKS và BDH, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông chi khen thưởng cho HĐQT, BKS, BDH Công ty số tiền là 370.000.000 đồng (tương đương 1%/LNST), trích từ lợi nhuận sau thuế sau khi đã phân phối quỹ và chi trả cổ tức. Việc phân bổ tiền khen thưởng thực hiện theo Quy chế trích lập, quản lý và phân phối Quỹ thưởng Ban điều hành.

2. Kế hoạch chi trả thù lao, khen thưởng HĐQT, BKS năm 2019

a. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019

Năm 2019, số lượng thành viên HĐQT, BKS dự kiến không thay đổi, Hội đồng quản trị gồm 05 người, Ban kiểm soát gồm 03 người. Mức thù lao cho năm 2019 cho HĐQT và BKS đề nghị được giữ nguyên như mức 2018 như sau:

Chủ tịch Hội đồng quản trị:	Hưởng lương chuyên trách
Thành viên Hội đồng quản trị:	3.000.000 đồng/tháng

Trưởng Ban kiểm soát:

Hưởng lương chuyên trách

Thành viên Ban kiểm soát:

2.000.000 đồng/tháng

b. Kế hoạch khen thưởng HĐQT, BKS và BDH:

Để khích lệ và nâng cao trách nhiệm của HĐQT, BKS và BDH công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch khen thưởng HĐQT, BKS, BDH năm 2019 như sau:

Stt	Mức độ hoàn thành kế hoạch	Mức trích
1	Hoàn thành từ 100% đến 110% KH lợi nhuận	1% Lợi nhuận sau thuế
2	Hoàn thành trên 110% KH lợi nhuận	2% Lợi nhuận sau thuế (tối đa là 500 triệu đồng/năm)

Việc phân bổ tiền khen thưởng thực hiện theo Quy chế trích lập và quản lý, phân phối Quỹ thưởng Ban điều hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua.

Chân thành cảm ơn Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ THỊ PHƯƠNG



TỔNG CÔNG TY NÔNG NGHIỆP SÀI GÒN
TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN
BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN



Số: 11 / Tr-BVTVSG-BKS
Về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị Công ty CP Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm 2019 của Công ty như sau :

1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập :

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được UBCKNN và Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.
- Có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính.
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Danh sách các Công ty kiểm toán đề xuất :

- Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin Học TPHCM (AISC)
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

3. Đề xuất của Ban kiểm soát :

- Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán đã nêu trên.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng !

TM.BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

TRẦN ĐÌNH VŨ

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty Cổ phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn ngày 19/04/2019.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch phát triển năm 2019

Đại hội thống nhất thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty như sau:

+ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ TH/KH
Doanh thu thuần (hợp nhất)	1.236.000.000.000	1.241.135.286.191	100,4%
Lợi nhuận trước thuế	51.310.850.000	49.763.135.530	97%
Lợi nhuận sau thuế	38.899.950.000	39.144.001.172	100,6%
Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS)	3.694	3.785	102,5%

+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	
	Chưa hợp nhất MJC	Sau khi hợp nhất MJC
Doanh thu thuần	950.000.000.000	1.236.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế	46.700.000.000	49.800.000.000
Lợi nhuận sau thuế	37.300.000.000	39.800.000.000
Tỷ lệ chi trả cổ tức	17%	17%

Điều 2. Thông qua nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát:

Đại hội thống nhất thông qua báo cáo Ban Kiểm soát công ty gồm các nội dung như sau:

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018
- Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.
- Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, Phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

Đại hội đã biểu quyết thông qua:

+ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

- Thông qua báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AISC tại báo cáo kiểm toán độc lập số A0718261-HN-CN/AISC-DN3 ký ngày 01/03/2019.
- Thông qua báo cáo tài chính riêng (Công ty Mẹ) năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AISC tại báo cáo kiểm toán độc lập số A0718261-R-CN/AISC-DN3 ký ngày 28/02/2019.

+ Phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

- Phân phối lợi nhuận năm 2018:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	46.685.967.721	
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành	7.291.802.661	
3	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1.503.795.358	
4	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	37.890.369.702	
5	Thù lao HĐQT và BKS không kiêm nhiệm	132,000,000	Trừ LNST
6	Thù lao HĐQT và BKS kiêm nhiệm	60,000,000	Hạch toán CP
7	Lợi nhuận để phân phối các quỹ (4) - (5)	37.758.369.702	
8	Trích quỹ đầu tư phát triển (20%)	7.551.673.940	
9	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%)	7.551.673.940	Bao gồm Quỹ thưởng BDH theo nghị định 53
10	Chi trả cổ tức (17% vốn điều lệ)	17.901.000.000	
-	Đợt 1 (7% bằng tiền mặt)	7.371.000.000	Chi ngày 22/04/2019
-	Đợt 2 (10% bằng tiền mặt)	10.530.000.000	Sau ĐHCĐ
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	4.754.021.822	Chờ quyết toán thuế

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	48.110.850.000	
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành	9.622.170.000	
3	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1.988.170.000	
4	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	36.499.950.000	
5	Thù lao HĐQT và BKS không kiêm nhiệm	132,000,000	Trừ LNST
6	Thù lao HĐQT và BKS kiêm nhiệm	60,000,000	Hạch toán CP
7	Lợi nhuận để phân phối các quỹ (4) - (5)	36.367.950.000	
8	Trích quỹ đầu tư phát triển (20%)	7.273.590.000	
9	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%)	7.273.590.000	Bao gồm Quỹ thưởng BDH theo nghị định 53
10	Chi trả cổ tức (17% vốn điều lệ)	17,901,000,000	
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	3.919.770.000	

Điều 4. Thông qua thù lao, khen thưởng HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch thù lao, khen thưởng năm 2019

❖ **Chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018:**

Tổng thù lao Hội đồng quản trị năm 2018 : 144.000.000 đồng

- Chủ tịch hội đồng quản trị : hưởng lương chuyên trách
- Thành viên hội đồng quản trị : 3.000.000 đồng/tháng

Tổng thù lao Ban kiểm soát năm 2018 : 48.000.000 đồng

- Trưởng Ban kiểm soát : hưởng lương chuyên trách
- Thành viên Ban kiểm soát : 2.000.000 đồng/tháng

Để khích lệ tinh thần và nâng cao hơn nữa trách nhiệm HĐQT, BKS và BDH, Đại hội cổ đông thống nhất chi khen thưởng cho HĐQT, BKS, BGĐ, KTT Công ty số tiền là 370.000.000 đồng (tương ứng 1%/lợi nhuận sau thuế) trích từ lợi nhuận sau thuế đã phân phối quỹ. Việc phân bổ tiền khen thưởng thực hiện theo Quy chế trích lập và quản lý, phân phối Quỹ thưởng Ban điều hành.

❖ **Mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019:**

Chủ tịch Hội đồng quản trị: Hưởng lương chuyên trách

Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng

Trưởng Ban kiểm soát: Hưởng lương chuyên trách

Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng

❖ **Kế hoạch khen thưởng HĐQT, BKS và BDH năm 2019**

Stt	Mức độ hoàn thành kế hoạch	Mức trích
1	Hoàn thành từ 100% đến 110% KH lợi nhuận	1% Lợi nhuận sau thuế
2	Hoàn thành trên 110% KH lợi nhuận	2% Lợi nhuận sau thuế (tối đa là 500 triệu đồng/năm)

Điều 5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019:

- ❖ Thông qua các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán theo tờ trình của Ban kiểm soát.
- ❖ Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định đơn vị kiểm toán theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Điều 6. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 19/04/2019

Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm sao gửi Nghị quyết đến toàn thể cổ đông và công bố trên website Công ty (www.spchcmc.com.vn) theo đúng quy định của Pháp luật.

Điều 7. Trách nhiệm phổ biến quán triệt và triển khai thực hiện Nghị Quyết này

Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành chịu trách nhiệm phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện và kiểm tra giám sát quá trình thực hiện theo tinh thần Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, BĐH Công ty;
- TCT Nông nghiệp Sài Gòn "đề báo cáo";
- Sở GD chứng khoán Hà Nội;
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Trưởng Phòng ban đơn vị;
- Lưu NSHC, VT.

LÊ THỊ PHƯƠNG